

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 11-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thiều

Ông Dương Công Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Mai Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn N, sinh ngày 08 tháng 9 năm 1978; tại xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 02/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê Ngọc C, sinh năm 1933; con bà Phạm Thị T, sinh năm 1935; anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ tư; vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1980, con: Có 02 người con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án: 01 tiền án, ngày 13/01/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Bản án số 06/HS-ST, qua xác minh, Lê Văn N đã chấp hành xong hình phạt tù và nghĩa vụ nộp án phí. Tuy nhiên, bị cáo chưa thi hành xong phần trách nhiệm dân sự trong bản án (còn phải bồi thường cho gia đình người bị hại là 25.000.000đ (hai mươi năm triệu đồng), do đó bị cáo chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 29/9/1996 bị Công an huyện Bắc Sơn lập hồ sơ khởi tố về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, không có án văn, tài liệu liên quan về lần bị khởi tố này. Ngày 13/12/2008, bị Công an huyện Bắc Sơn lập hồ sơ xử phạt hành chính. Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn ra

Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 22/9/2009. Qua xác minh, Lê Văn N đã chấp hành xong theo Biên lai thu tiền phạt số 0013449 ngày 22/9/2009. Ngày 02/11/2010, bị Công an huyện Bắc Sơn lập hồ sơ xử phạt hành chính, phạt tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) theo Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 02/11/2009. Qua xác minh, Lê Văn N đã chấp hành xong theo Biên lai thu tiền phạt số 0000689 ngày 03/11/2010. Ngày 14/5/2012, Lê Văn N bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Theo Bản án số 14/2012/HS-ST). Ngày 10/02/2013, Lê Văn N được cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù theo Giấy chứng nhận số 38/GCN ngày 10/02/2013 của Trại giam Xuân Nguyên, Tổng cục VIII. Qua xác minh, Lê Văn N đã chấp hành xong toàn bộ bản án này, bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/01/2022 đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Dương Văn H. Vắng mặt.
2. Anh Đồng Tuấn Đ. Vắng mặt.
3. Anh Phan Thanh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 20/01/2022, tại khu vực thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện B phối hợp cùng Công an các xã C, V, T phát hiện, thu giữ 01 (một) ống nhựa màu trắng trong suốt bên trong có 03 (ba) gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy Heroine tại góc bếp nhà Lê Văn N, sinh năm 1978, trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiến hành xử lý theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn N phát hiện, thu giữ: Trên cửa sổ bếp 01 (một) túi nilon màu trắng trong suốt bên trong có chứa chất cục màu trắng nghi là ma túy Heroine; trên cửa sổ phòng ngủ 01 (một) túi nilon màu trắng trong suốt bên trong có chứa chất cục màu trắng nghi là ma túy Heroine; trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ 01 (một) hộp nhựa màu trắng bên trong có 02 (hai) gói giấy màu trắng có chứa chất cục màu trắng, nghi là ma túy Heroine; thu giữ trong tủ lạnh 01 (một) lọ nhựa màu trắng trong suốt chứa dung dịch màu hồng nghi là chất ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, máy lắp sim số thuê bao 0966378626. Tổ công tác đã đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Bắc Sơn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số: 75/KL-PC09 ngày 22/01/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

1/Chất bột màu trắng có trong phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ góc bếp nhà Lê Văn N” đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,197 gam (đã trừ bì).

2/ Chất cục màu trắng có trong phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ trên cửa sổ góc bếp Lê Văn N” là chất ma túy Heroine, có khối lượng 1,354 gam (đã trừ bì).

3/ Chất bột màu trắng có trong phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ trên cửa sổ phòng ngủ Lê Văn N” là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,401 gam (đã trừ bì).

4/ Chất cục màu trắng có trong phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ trên nóc tủ quần áo phòng ngủ Lê Văn N” đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,399 gam (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số 1699/KL-KTHS ngày 08/4/2022 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận:

- Chất lỏng màu hồng trong lọ nhựa màu trắng, bên ngoài có dòng chữ “Nước oxy già” gửi giám định là dung dịch Methadone, thể tích: 50,0ml, nồng độ: 0,64mg/ml. Khối lượng Methadone có trong mẫu gửi giám định là 0,032gam.

- Chất lỏng màu hồng trong lọ nhựa màu trắng gửi giám định là dung dịch Methadone, thể tích: 20,0ml, nồng độ: 0,55mg/ml. Khối lượng Methadone có trong mẫu gửi giám định là 0,011 gam.

- Ở điều kiện bình thường Methadone là chất rắn, màu trắng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Lê Văn N là người nghiện chất ma túy Heroine từ năm 1996 cho đến nay. Loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là chích ma túy trực tiếp vào cơ thể nhằm thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân. Để có ma túy sử dụng, Lê Văn N thường xuống khu vực bến xe khách cũ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên gặp và mua ma túy với những người không quen biết về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Khoảng 17 giờ ngày 14/01/2022, Lê Văn N một mình đi xe khách từ nhà ở thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn xuống khu vực bến xe khách cũ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên sau Vincom, Thành phố Thái Nguyên, N đã gặp và hỏi mua với một người phụ nữ không quen biết 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau khi đón xe khách quay trở về nhà, N đem số ma túy này chia thành nhiều gói nhỏ (không nhớ cụ thể là bao nhiêu gói), cất giấu nhiều chỗ trong nhà và ở bếp. Lê Văn N khai nhận đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

Bán cho Dương Văn H, sinh năm 1991, trú tại thôn H, xã C, huyện B 03 (ba) lần, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/01/2022, tại nhà riêng ở thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Lê Văn N bán cho Dương Văn H 01 (một) gói nhỏ

ma túy Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, H đem đi tự sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 17/01/2022, khi Lê Văn N đang ở nhà tại thôn V, xã V, huyện B thì Dương Văn H đến nhà hỏi mua 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), N đồng ý và lấy ra 01 (một) gói nhỏ ma túy đưa cho H cầm lấy và H đưa cho N 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Dương Văn H đem về tự sử dụng hết.

Lần 3: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 20/01/2022, Lê Văn N đang ở nhà tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì có Dương Văn H đến gặp hỏi mua 01 (một) gói nhỏ ma túy Heronie với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), N đồng ý và lấy 01 (một) gói nhỏ chất ma túy ra đưa cho Dương Văn H cầm lấy và H đưa cho N số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Dương Văn H đem về tự sử dụng hết.

Bán cho Đồng Tuấn Đ, sinh năm 1996, trú tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn 02 (hai) lần:

Lần 1: Khoảng 12 giờ 00 giờ (không nhớ ngày) giữa tháng 12/2021, khi Lê Văn N đang ở nhà tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì Đồng Tuấn Đ một mình đến nhà gặp và hỏi mua 01 (một) gói nhỏ ma túy Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), N đồng ý và cầm ra 01 (một) gói nhỏ ma túy đưa cho Đ cầm lấy và Đ đưa cho N 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi có ma túy, Đồng Tuấn Đ đi về và đem ma túy mua được tự sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 19 giờ 00 giờ ngày 19/01/2022, khi Lê Văn N đang ở nhà tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì Đồng Tuấn Đ có gọi điện thoại cho Lê Văn N hỏi mua 01 (một) gói nhỏ chất ma túy Heroine, N đồng ý và hẹn Đ ra trước cửa quán cơm Thành Hương ở thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, khi N ra đợi ở đó thì Đ một mình đến gặp, N đưa cho Đ 01 (một) gói nhỏ chất ma túy, Đ cầm lấy và đưa cho N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó Đồng Tuấn Đ đi về và đem ma túy mua được tự sử dụng hết.

Bán cho Phan Thanh T, sinh năm 1979, trú tại thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) lần: Vào khoảng 17 giờ ngày 19/01/2022, tại nhà riêng ở thôn V, xã V, huyện B, Lê Văn N bán trái phép 01 (một) gói ma túy Heroine cho Phan Thanh T với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sau đó Phan Thanh T đi về và đem ma túy mua được tự sử dụng hết.

Tổng số tiền Lê Văn N có được do thực hiện việc bán trái phép chất ma túy Heroine là 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền này Lê Văn N đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Trên cơ sở tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, ngày 24/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Lê Văn N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với những người phụ nữ đã bán trái phép ma túy Heroine cho Lê Văn N tại khu vực bến xe khách cũ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên sau Vincom, thành phố Thái Nguyên, do N không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với 02 (hai) lọ dung dịch Methadone được phát hiện, thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn N tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn N khai nhận Vào khoảng giữa tháng 11 năm 2021 (không nhớ ngày), Nguyễn N.A, sinh năm 1973, trú tại xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn một mình đi đến nhà gặp và bán 02 (hai) lọ dung dịch Methadone cho Lê Văn N với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), sau đó N đã đem cất vào trong tủ lạnh, mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, làm rõ đối tượng này, kết quả xác minh Nguyễn N.A hiện không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì. Do vậy, chưa có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn N.A, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methadone của Lê Văn N, trên cơ sở Kết luận giám định số 1699/KL-KTHS ngày 08/4/2022 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an. Căn cứ điểm g, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam”. Với khối lượng Methadone của Lê Văn N tàng trữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) đối với hành vi nêu trên.

Đối với các đối tượng Dương Văn H, Đồng Tuấn Đ, Phan Thanh T đều là người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy với Lê Văn N về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, xét thấy không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã chuyển tài liệu cho Công an các xã T, C, huyện B lập hồ sơ theo dõi, quản lý người nghiện và giáo dục các đối tượng tại xã theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì ghi “Tang vật thu giữ góc bếp nhà Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,174 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói, lọ đựng (cũ).

- 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ cửa sổ góc bếp Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,327 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

- 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ trên cửa sổ phòng ngủ Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định

và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 0,346 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

- 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ nóc tủ quần áo phòng ngủ Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,343 gam Heroien (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu vàng nhạt, số imei: 354455068625290, lắp sim số thuê bao: 0966378626 (tình trạng cũ, đã qua sử dụng). Đây là điện thoại Lê Văn N đã sử dụng để trao đổi mua bán ma túy.

- 01 (một) hộp catton được dán kín, niêm phong bởi 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, 08 (tám) hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, dấu chức danh của đồng chí Phó trưởng Công an xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Đại úy Trần Sơn Long và các chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong bên trong có: 01 (một) lọ nhựa màu trắng, bên trong có dung dịch màu hồng, bên ngoài vỏ chai có dòng chữ “Nước oxy già”; 01 (một) lọ nhựa màu trắng, bên trong có dung dịch màu hồng đã qua sử dụng vỏ chai ngoài không ghi tên. Hiện các vật chứng đang được tạm giữ theo quy định

Cáo trạng số 14/CT-VKSBS-HS ngày 15/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn đã truy tố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì ghi “Tang vật thu giữ góc bếp nhà Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,174 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói, lọ đựng (cũ).

+ 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ cửa sổ gộp bếp Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,327 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

+ 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ trên cửa sổ phòng ngủ Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 0,346 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

+ 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ nóc tủ quần áo phòng ngủ Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,343 gam Heroien (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

+ 02 (hai) lọ gồm:

. 01 (một) lọ nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất lỏng màu hồng, bên ngoài có dòng chữ “Nước oxy già” là dung dịch Methadone, thể tích 50,0ml, nồng độ 0,64mg/ml. Khối lượng Methadone có trong mẫu gửi giám định là 0,032 gam.

. 01 (một) lọ nhựa màu trắng chứa chất lỏng màu hồng là dung dịch Methadone, thể tích 20,0ml, nồng độ 0,55mg/ml. Khối lượng Methadone có trong mẫu gửi giám định là 0,011 gam.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu vàng nhạt, số imei: 354455068625290, gán sim số thuê bao: 0966378626 (tình trạng cũ, đã qua sử dụng). Đây là điện thoại Lê Văn N đã sử dụng để trao đổi mua bán ma túy.

- Truy thu đối với bị cáo Lê Văn N số tiền 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền bán ma túy mà có, bị cáo đã dùng tiêu sài cá nhân hết.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phần nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, đánh giá toàn diện tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Lê Văn N, sinh năm 1978, trú tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn là người nghiện ma túy Heroine. Để có ma túy sử dụng Lê Văn N thường xuống khu vực bến xe khách cũ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên gặp và mua ma túy Heroine với những người không quen biết, mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Khoảng 17 giờ ngày 14/01/2022, tại khu vực sau Vincom, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Lê Văn N mua với một người phụ nữ không quen biết 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau khi về nhà Lê Văn N đã chia số ma túy mua được thành nhiều gói nhỏ: Bán cho Dương Văn H 03 (ba) lần, 03 (ba) gói nhỏ ma túy Heroine với giá 200.000đ/gói; bán cho Đồng Tuấn Đ 02 (hai) lần 02 (hai) gói nhỏ chất ma túy Heroine, trong đó 01 (một) gói với giá 100.000đ/gói và 01 (một) gói với giá 150.000đ/gói; bán cho Phan Thanh T 01 (một) lần 01 (một) gói nhỏ ma túy Heroine với giá 200.000đ/gói. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/01/2022, khi đang ở nhà tại thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, N đi xuống góc bếp để lấy ma túy Heroine ra sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại góc bếp nhà Lê Văn N 01 (một) ống nhựa màu trắng trong suốt bên trong có 03 (ba) gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng, qua giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,197 gam (đã trừ bì). Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn N phát hiện, thu giữ: Trên cửa sổ bếp 01 (một) túi nilon màu trắng trong suốt bên trong có chứa chất cục màu trắng nghi là ma túy Heroine, qua giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 1,354 gam (đã trừ bì); trên cửa sổ phòng ngủ 01 (một) túi nilon màu trắng trong suốt bên trong có chứa chất cục màu trắng, qua giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,401 gam (đã trừ bì); trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ 01 (một) hộp nhựa màu trắng bên trong có 02 (hai) gói giấy màu trắng có chứa chất cục màu trắng, qua giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,399 gam (đã trừ bì). Thu giữ trong tủ lạnh 02 (hai) lọ nhựa màu trắng trong suốt chứa dung dịch màu hồng nghi là chất ma túy, qua giám định: Chất lỏng màu hồng trong lọ nhựa màu trắng, bên ngoài có dòng chữ “Nước oxy già” gửi giám định là dung dịch Methadone, thể tích: 50,0ml, nồng độ: 0,64mg/ml. Khối lượng Methadone có

trong mẫu gửi giám định là 0,032gam; Chất lỏng màu hồng trong lọ nhựa màu trắng gửi giám định là dung dịch Methadone, thể tích: 20,0ml, nồng độ: 0,55mg/ml. Khối lượng Methadone có trong mẫu gửi giám định là 0,011 gam; Ở điều kiện bình thường Methadone là chất rắn, màu trắng. Hành vi của bị cáo Lê Văn N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn truy tố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn N là rất nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gián tiếp xâm phạm đến lĩnh vực quản lý trật tự an toàn xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước Pháp luật

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Văn N là người có nhân thân xấu. Bị cáo có 01 tiền án, ngày 13/01/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 (hai) năm tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Bản án số 06/HS-ST. Qua xác minh, Lê Văn N đã chấp hành xong hình phạt tù và nghĩa vụ nộp án phí, tuy nhiên, bị cáo chưa thi hành xong phần Trách nhiệm dân sự trong bản án (còn phải bồi thường cho gia đình người bị hại là 25.000.000đ (hai mươi năm triệu đồng), do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự thì bị cáo chưa được xóa án tích. Ngoài ra: Ngày 29/9/1996 bị Công an huyện Bắc Sơn lập hồ sơ khởi tố về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên, không có án văn, tài liệu liên quan về lần bị khởi tố này. Ngày 13/12/2008, bị Công an huyện Bắc Sơn lập hồ sơ xử phạt hành chính. Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn ra Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính, phạt tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 22/9/2009. Qua xác minh, Lê Văn N đã chấp hành xong theo Biên lai thu tiền phạt số 0013449 ngày 22/9/2009. Ngày 02/11/2010, bị Công an huyện Bắc Sơn lập hồ sơ xử phạt hành chính, phạt tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) theo Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 02/11/2009. Qua xác minh, Lê Văn N đã chấp hành xong theo Biên lai thu tiền phạt số 0000689 ngày 03/11/2010, căn cứ vào Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính thì bị cáo được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 14/5/2012, Lê Văn N bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Theo Bản án số 14/2012/HS-ST). Ngày 10/02/2013, Lê Văn N được cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù theo Giấy chứng nhận số 38/GCN ngày 10/02/2013 của Trại giam Xuân Nguyên, Tổng cục VIII. Qua xác minh, Lê Văn N đã chấp hành xong toàn bộ bản án này, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự thì bị cáo đương nhiên được xóa án tích.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn N do có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục có hành vi phạm tội do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn N thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Lê Ngọc C và mẹ đẻ là bà Phạm Thị T được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì do đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Tại biên bản xác minh của Công an huyện Bắc Sơn ngày 28/4/2022, bị cáo Lê Văn N là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[10] Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi “Tang vật thu giữ góc bếp nhà Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,174 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói, lọ đựng (cũ); 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ cửa sổ góc bếp Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,327 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ trên cửa sổ phòng ngủ Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 0,346 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ nóc tủ quần áo phòng ngủ Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,343 gam Heroien (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 02 (hai) lọ gồm: 01 (một) lọ nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất lỏng màu hồng, bên ngoài có dòng chữ “Nước oxy già” là dung dịch Methadone, thể tích 50,0ml, nồng độ 0,64mg/ml. Khối lượng Methadone có trong mẫu gửi giám định là 0,032 gam và 01 (một) lọ nhựa màu trắng chứa chất lỏng màu hồng là dung dịch Methadone, thể tích 20,0ml, nồng độ 0,55mg/ml. Khối lượng Methadone có trong mẫu gửi giám định là 0,011 gam. Vì các vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

[11] Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu vàng nhạt, số imei: 354455068625290,

gắn sim số thuê bao: 0966378626 (tình trạng cũ, đã qua sử dụng). Đây là điện thoại Lê Văn N đã sử dụng để trao đổi mua bán ma túy (Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn ngày 15/6/2022).

[12] Truy thu đối với bị cáo Lê Văn N số tiền 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền bán ma túy mà có, bị cáo đã dùng tiêu sài cá nhân hết.

[13] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Lê Văn N do không có thông tin đầy đủ về người phụ nữ này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn không có cơ sở để điều tra, làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét

[14] Đối với các đối tượng Dương Văn H, Đồng Tuấn Đ và Phan Thanh T đều là người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy với về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, xét thấy không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Bắc không đề cập xử lý trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cũng như các vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Bị cáo Lê Văn N bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[17] Bị cáo Lê Văn N có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; Điều 47; Điều 50 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn N 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì ghi “Tang vật thu giữ góc bếp nhà Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,174 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói, lọ đựng (cũ).

- 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ cửa sổ góc bếp Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,327 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

+ 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ trên cửa sổ phòng ngủ Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 0,346 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

- 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật thu giữ nóc tủ quần áo phòng ngủ Lê Văn N” (cũ) có chữ ký cùng tên giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,343 gam Heroien (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

- 02 (hai) lọ gồm:

+ 01 (một) lọ nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất lỏng màu hồng, bên ngoài có dòng chữ “Nước oxy già” là dung dịch Methadone, thể tích 50,0ml, nồng độ 0,64mg/ml. Khối lượng Methadone có trong mẫu gửi giám định là 0,032 gam.

+ 01 (một) lọ nhựa màu trắng chứa chất lỏng màu hồng là dung dịch Methadone, thể tích 20,0ml, nồng độ 0,55mg/ml. Khối lượng Methadone có trong mẫu gửi giám định là 0,011 gam.

* Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu vàng nhạt, số imei: 354455068625290, gắn sim số thuê bao: 0966378626 (tình trạng cũ, đã qua sử dụng). Đây là điện thoại Lê Văn N đã sử dụng để trao đổi mua bán ma túy.

(Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn ngày 15/6/2022).

* Truy thu đối với bị cáo Lê Văn N số tiền 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền bán ma túy mà có, bị cáo đã dùng tiêu sài cá nhân hết.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn N có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc

